**NGỮ VĂN 8**

**Tuần 23.**

 Văn bản: **NGẮM TRĂNG**:

 ***Kiến thức:*** HS nắm được:

 -Cảm nhận sự thích thú thật sự của Hồ Chí Minh trong những ngày gian khổ ở Pác Bó,qua đó thực sự thấy được vẻ đẹp tâm hồn của Bác vừa là một người say mê lý tưởng cách mạng, vừa là một khách lâm tuyền ung dung sống hoà hợp với thiên nhiên. Hiểu được giá trị nghệ thuật đọc đáo của bài thơ. Bày tỏ lòng biết ơn, kính yêu Bác Hồ, học tập và làm theo tư tuởng, đạo đức của Bác.

 *Thể thơ:*Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật.

***Nghệ thuật***: Thể thơ tứ tuyệt,giọng điệu nhẹ nhàng pha chút đùa vui hóm hỉnh.Sử dụng từ láy tạo hình và gợi cảm...

***Nội dung***: Thể hiện tinh thần lạc quan cách mạng, ý chí vượt gian khổ, khó khăn, sống và làm việc ung dung thanh thản.

……………………………………………………………………………………………..

**Tuần 24. CHIẾU DỜI ĐÔ:**

***Kiến thức:*** - HS nắm được:

- Học sinh thấy được khát vọng của nhân dân ta về một đất nước độc lập, thống nhất hùng cường và khí phách của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh được phản ánh qua *''Chiếu dời đô''*.- Nắm được đặc điểm cơ bản của thể chiếu. Thấy được sức mạnh thuyết phục to lớn của *''Chiếu dời đô''* là sự kết hợp giữa lí lẽ và tình cảm. Giáo dục lòng yêu, tự hoà về tổ tiên, lịch sử dân tộc. Thấy được khát vọng của nhân dân ta về một đất nước độc lập, thống nhất.

***Đặc điểm chung của thể chiếu.***

- *Đặc điểm chung*: Là lời ban bố mệnh lệnh của vua xuống thần dân.

-*Chức năng:*Công bố những chủ trương đường lối,nhiệm vụ mà vua và triều đình nêu ra và yêu cầu thần dân thực hiện.

- *Chiếu dời Đô:* Không chỉ có tính chất mệnh lệnh mà còn là tình cảm tâm tình.

\*Bên cạnh mang tính chất ngôn từ độc thoại, bài chiếu còn mang tính chất đối thoại trao đổi.

***Nghệ thuật***: Phân tích mạch lạc, chặt chẽ, vừa có lí vừa có tình...

***Nội dung***: -Phản ánh ý chí độc lập tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc ta, của nước Đại Việt thế kỉ XI.

…………………………………………………………………………………………….

**Tuần 25. HỊCH TƯỚNG SĨ**

***Kiến thức:*** HS nắm được:

- Cảm nhận được tinh thần yêu nước bất khuất của Trần Quốc Tuấn cũng là của nhân dân Đại Việt trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên thể hiện qua lòng căm thù giặc, ý chí quyết chiến quyết thắng quân xâm lược. Giáo dục lòng yêu nước và kính yêu tổ tiên,tự hào dân tộc. ND văn bản,tinh thần yêu nước bất khuất của Trần Quốc Tuấn cũng là của nhân dân Đại Việt trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên

***Đặc điểm chung của thể hịch.***

.Hịch:Là thể văn nghị luận thời xưa, thường được vua,chúa,tướng lĩnh hoặc thủ lĩnh dùng để cổ động thuyết phục, kêu gọi đấu tranh chống thù trong,giặc ngoài

- Đặc điểm chung của Hịch: khích lệ tình cảm, tinh thần người nghe, được viết theo thể văn biền ngẩu (từng cặp câu cân xứng với nhau).

***Nghệ thuật****:* Đây là áng văn chính luận xuất sắc, có sự lập luận chặt chẽ, sắc bén với lời văn thống thiết, có sức lôi cuốn mạnh mẽ...

***Nội dung****:* Phản ánh tinh thần yêu nước nồng nàn của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, thể hiện qua lòng căm thù giặc, ý chí quyết chiến, quyết thắng kẻ thù xâm lược.

....................................................................................................................................

**Tuần 26. NƯỚC ĐẠI VIỆT TA**

***Kiến thức:*** HS nắm được:

Thấy dược văn bản có ý nghĩa như lời tuyên ngôn độc lập của dân tộc ta ở thế kỉ XV.- Thấy được phần nào sức thuyết phục của nghệ thuật văn chính luận Nguyễn Trãi: lập luận chặt chẽ, sự kết hợp giữa lí lẽ và thực tiễn. Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

***Đặc điểm chung của thể cáo***

Đây là thể loại văn nghị luận cổ,được vua chúa hoặc thủ lĩnh dùng để trình bày một chủ trương hay công bố một kết quả, một sự việc để mọi người cùng biết.

-Cáo được viết bằng thể văn biền ngẫu.

-Cáo và hịch giống nhau ở chỗ cùng có tính chất hùng biện, lời lẽ đanh thép,lí luận sắc bén, kết cấu chặt chẽ, mạch lạc.

***Nghệ thuật****:* Lập luận chặt chẽ, chứng cớ hùng hồn, giàu sức thuyết phục...

***Nội dung****:* LSCM: giặc thất bại,ta giữ vững chủ quyền. đoạn trích có ý nghĩa như một bản tuyên ngôn độc lập. Thể hiện quan điểm đúng đắn của NT về độc lập chủ quyền dân tộc, tấm lòng yêu nước thương dân căm thù giặc và lòng tự hào dân tộc.

 **VIẾT ĐOẠN VĂN TRÌNH BÀY LUẬN ĐIỂM**

***Kiến thức:*** HS nắm được:

- Nhận thức được ý nghĩa quan trọng của việc trình bày luận điểm trong một bài văn nghị luận. Biết cách viết đoạn văn trình bày một luận điểm theo cách diễn dịch và quy nạp. Nắm được ý nghĩa quan trọng của việc trình bày luận điểm trong một bài văn nghị luận.

***Nội dung****:*

a) *Câu chủ đề:*

- *Thành Đại La là chốn hội tụ*.

- *Đồng bào ta ngày nay cũng.*

b) *Vị trí câu chủ đề:*

- Câu chủ đề đạt vị trí đầu (đoạn diễn dịch).

- Câu chủ đề đạt vị trí cuối (đoạn quy nạp)

c) *Cách lập luận theo trình tự*

\* Vốn là kinh đô cũ:

- Vị trí

- Thuế đất

- Dân cư

- KL: Xứng đáng là kinh đô muôn đời.

\* Trình tự lập luận đoạn b:

Theo lứa tuổi, theo không gian, vị trí công tác, ngành nghề.

Kết luận : Khi trình bày luận điểm cần chú ý:

- Thể hiện rõ ràng, cân xứng nội dung luận điểm trong câu chủ đề.

- Tìm đủ luận cứ cần thiết, tính chất lập luận một trình tự hợp lý làm nổi bật luận diểm.

- Diễn đạt trong sáng, hấp dẫn.

**Ghi nhớ( SGK)**

**………………………………………………………………………………………………**

**Tuần 27. LUYỆN TẬP**

**XÂY DỰNG VÀ TRÌNH BÀY LUẬN ĐIỂM**

***Kiến thức***: Giúp HS nắm được:

- Củng cố những hiểu biết về cách xây dựng và trình bày luận điểm.

- Vận dụng những hiểu biết vào việc tìm, sắp xếp và trình bày luận điểm.

Rèn kĩ năng xây dựng và trình bày luận điểm. Vận dụng những hiểu biết vào việc tìm,sắp xếp và trình bày luận điểm.

***Nội dung****:*

I/ Chuẩn bị ở nhà.( Đề theo SGK)

II/ Luyện tập trên lớp.

*1) Xây dựng hệ thống luận điểm.*

*2) Trình bày luận điểm.*

*3) Luyện nói.*